

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số:121/2021/HSST
Ngày 20/7/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cồ Khắc Đàm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Viết Tuấn
2. Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Quốc Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 113/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021, theo quyết định đưa ra xét xử số 116/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 với bị cáo:

Phùng Minh S, sinh năm 1962; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTTT: Số 02, xóm C, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: 185 đường L, phường B, quận L, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Phùng Văn C(đã chết); Họ tên mẹ: Hoàng Thị N; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim L; Có 02 con, con lớn sinh năm 1989; con nhỏ sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: 04 Tiền án- Ngày 20/12/1983, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 20 tháng về tội Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa(Bản án số 398-HS2/PT- đã xóa án tích); Ngày 22/02/2001, bị Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy(Bản án số 63/2001/HSST- Ra trại 20/10/2002, chưa được xóa án tích); Ngày 18/12/2003, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 10 năm 06

tháng tù về các tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy(Bản án số 63/2001/HSST- Ra trại ngày 23/5/2011, chưa được xóa án tích) Ngày 25/4/2012, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy(Bản án số 98/2012/HSST- Ra trại ngày 06/10/2018 - chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/3/2021. Hiện đang bị tạm giam Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Cà Văn T, sinh năm 1996

Trú tại: Thôn B, xã Q, huyện G, tỉnh Điện Biên.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên ngày 23/3/2021, S đã tìm gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 1.000.000đ tiền ma túy tại khu vực chợ C, phường M, quận B, Hà Nội. Sau đó, S chia nhỏ số ma túy, cất giấu vào đầu lọc của 29 điếu thuốc để sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 giờ 52 phút ngày 24/3/2021, S đang ở khu vực Quận B, Hà Nội thì có số điện thoại 0346611864 (số điện thoại của Cà Văn T) gọi đến số điện thoại 0877215283 của S và nói: “Bố ơi đến chỗ con, con ở lán”. Do làm nghề xe ôm, S nghĩ T thuê S chạy xe ôm nên đã trả lời: “Chờ bố” rồi điều khiển xe máy Honda Wave RSX BKS: 29G1- 490.53 đi sang khu vực V huyện G. Tại khu vực V, khi S dừng xe máy cạnh Cà Văn T thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện trong túi áo khoác ngoài bên trái của S đang mặc có 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, tại túi quần phía trước bên trái của S đang mặc có 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; bên trong 02 bao thuốc lá Thăng Long có tổng cộng 29 điếu thuốc, trong mỗi đầu lọc thuốc lá có 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng, tổng cộng có 29 gói giấy màu bạc trắng. S khai nhận cất giấu ma túy để sử dụng, không có mục đích bán ma túy cho Cà Văn T.

Quá trình điều tra, Cà Văn T khai nhận: Khoảng 10 giờ 52 phút ngày 24/3/2021, T sử dụng số điện thoại 0346611864 gọi điện vào số điện thoại 0877215283 để hỏi mua 400.000đ tiền ma túy của một người không quen biết

để sử dụng cho bản thân, người này đồng ý và hẹn 12 giờ cùng ngày sẽ đến. Khoảng 12 giờ ngày 24/3/2021, tại khu vực V huyện G, Hà Nội, khi T đang đứng đợi người bán ma túy thì Phùng Minh S điều khiển xe máy BKS: 29G1-490.53 tiến lại gần và hỏi “Lấy mấy cái”. T hiểu S là người bán ma túy nên trả lời “Lấy 02 cái”. Khi T đang chuẩn bị giao tiền và nhận ma túy của S thì cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên. Qua xét nghiệm ma túy, Cà Văn T âm tính với ma túy. Do Cà Văn T từ chối đối chất với Phùng Minh S, ngoài lời khai của T không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh việc Phùng Minh S bán ma túy cho Cà Văn T nên cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Lâm không có căn cứ để xử lý Phùng Minh S về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Cà Văn T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ của Phùng Minh S: 29 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột màu trắng; 02 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 29 điếu thuốc lá Thăng Long đã bóc, không còn nguyên vẹn; 01 ĐTDĐ Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim liên lạc Sim 1: 0912181513, Sim 2: 0877215283; 01 xe máy Honda Wave RSX BKS: 29G1- 490.53 màu đen đỏ đã qua sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Cà Văn T 400.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xám, đã qua sử dụng, lắp sim số: 0346611864.

Tại Kết luận giám định số 2404/KLGĐ – PC09 ngày 30/3/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 29 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 2,270 gam.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Phùng Minh S, S khai không rõ nhân thân nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với số tiền 400.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia màu xám, đã qua sử dụng, lắp sim liên lạc thu giữ của Cà Văn T, quá trình điều tra không có căn cứ để xác định các tài sản trên có liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với 01 ĐTDĐ Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim liên lạc thu giữ của Phùng Minh S, quá trình điều tra không có căn cứ xác định tài sản này có liên quan đến hành vi phạm tội.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 29G1- 490.53 màu đen đỏ đã qua sử dụng thu giữ của Phùng Minh S (SK: 322XEY046459; SM: JA32E0046513, không có trong dữ liệu xe vật chứng), S khai nhận: chiếc xe

máy trên là do S mượn của con gái là Phùng Thị Thu H – sinh 1989 HKTT: số 2 Xóm C, phường Đ, quận B, Hà Nội để chạy xe ôm kiếm sống. Qua điều tra xác minh xác định chủ sở hữu chiếc xe trên là anh Vương Hùng Q - Sinh 1973; trú tại P14F6, TT S, phường T, quận X, Hà Nội. Anh Q khai báo: anh mua và đăng ký chính chủ chiếc xe máy trên năm 2015. Khoảng năm 2017, anh Q đã bán chiếc xe máy trên cho thợ xe ở chợ xe, hiện không có yêu cầu, đề nghị đổi với chiếc xe máy trên. Chị Phùng Thị Thu H khai báo: Khoảng năm 2017 chị mua và sử dụng chiếc xe máy Honda Wave RSX BKS: 29G1- 490.53 màu đen đỏ sau đó chị cho bố của mình là Phùng Minh S mượn để chạy xe ôm kiếm sống, không biết việc S sử dụng xe máy để mua ma túy. Chị H có đơn xin lại chiếc xe máy Honda Wave RSX BKS: 29G1- 490.53 màu đen đỏ để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gia Lâm đã ra trả lại chiếc xe máy trên cho chị H.

Tại Bản cáo trạng số 116/CT-VKSGL ngày 01 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Phùng Minh S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phùng Minh S khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo với nội dung Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Phùng Minh S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt Phùng Minh S từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Cho tịch thu tiêu hủy:

+ 01(Một) phong bì niêm phong kín, trên mép có hình dấu của Công an thị trấn Trâu Quỳ, chữ ký của Giám định viên, cán bộ công an thị trấn Trâu

Quỳ và của Phùng Minh S. Bên trong phong bì niêm phong có 29(Hai mươi chín) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, có khối lượng 2,210 gam(Đã trừ giám định 0,060 gam);

+ 01(Một) phong bì niêm phong kín, trên mép có hình dấu của Công an thị trấn Trâu Quỳ, chữ ký của Giám định viên, cán bộ công an thị trấn Trâu Quỳ và của Phùng Minh S. Bên trong phong bì niêm phong có 02(Hai) vỏ thuốc lá Thăng Long màu vàng và 29(Hai mươi chín) điếu thuốc lá bị bóc, không còn nguyên vẹn.

- Trả cho bị cáo 01(Một) điện thoại di động Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số: Sim 1: 0912.181.513, Sim 2: 0877.215283, IMEI 1: 356347116084448/01, IMEI 2: 356348116084446/01

- Trả cho anh Cà Văn T số tiền 400.000 đồng và 01(Một) điện thoại di động Nokia phím bấm, màu xám, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0346.611.864.

Trong phần Tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hồi 12 giờ 30 phút ngày 24/3/2021, tại khu vực đường V huyện G thuộc thị trấn T, huyện L, Hà Nội, bị cáo Phùng Minh S đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy loại

Heroin có khối lượng 2,270gam để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan Công an bắt giữ cùng vật chứng. Do đó hành vi của bị cáo Phùng Minh S đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được huỷ hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời, anh ruột bị cáo là Phùng Minh T1 là liệt sĩ đã hy sinh vì sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo có 04 tiền án, trong đó có 03 tiền án chưa được xóa án tích về hành vi Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều này chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng cố tình phạm tội, cần áp dụng hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục cũng như phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phùng Minh S là người nghiện ma túy, làm nghề tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Đối với số lượng ma túy loại Heroine và 02(Hai) vỏ thuốc lá Thăng Long màu vàng và 29(Hai mươi chín) điếu thuốc lá bị bóc, không còn nguyên vẹn đã thu giữ của bị cáo Phùng Minh S cần cho tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01(Một) điện thoại di động Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim liên lạc thu giữ của bị cáo Phùng Minh S xác định

không liên quan đến hành vi phạm tội, HĐXX căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả cho bị cáo.

- Đối với số tiền 400.000 đồng và 01(Một) điện thoại di động Nokia phím bấm, màu xám, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0346.611.864 thu giữ của anh Cà Văn T xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, HĐXX căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho anh T.

[5] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Phùng Minh S **05**(Năm) năm tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Thời hạn tù tính từ ngày 24/3/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu tiêu hủy:

+ 01(Một) phong bì niêm phong kín, trên mép có hình dấu của Công an thị trấn Trâu Quỳ, chữ ký của Giám định viên, cán bộ công an thị trấn Trâu Quỳ và của Phùng Minh S. Bên trong phong bì niêm phong có 29(Hai mươi chín) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, có khối lượng 2,210 gam(Đã trừ giám định 0,060 gam);

+ 01(Một) phong bì niêm phong kín, trên mép có hình dấu của Công an thị trấn Trâu Quỳ, chữ ký của Giám định viên, cán bộ công an thị trấn Trâu Quỳ và của Phùng Minh S. Bên trong phong bì niêm phong có 02(Hai) vớ

thuốc lá Thăng Long màu vàng và 29(Hai mươi chín) điều thuốc lá bị bóc, không còn nguyên vẹn.

- Trả cho bị cáo Phùng Minh S 01(Một) điện thoại di động Samsung màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số: Sim 1: 0912.181.513, Sim 2: 0877.215283, IMEI 1: 356347116084448/01, IMEI 2: 356348116084446/01

- Trả cho anh Cà Văn T 01(Một) điện thoại di động Nokia phím bấm, màu xám, đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim số 0346.611.864.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội ngày 06 tháng 7 năm 2021).

- Trả cho anh Cà Văn T số tiền 400.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0054835 ngày 14/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

4. Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Cà Văn T vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Công an huyện Gia Lâm;
- Thi hành án dân sự H. Gia Lâm;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam số 2-CA TP Hà Nội;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cò Khắc Đàm